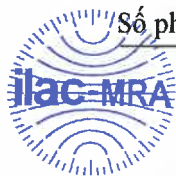




SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH
Địa chỉ cơ sở 1: Thân Nhân Trung – Đa Mai – Bắc Ninh;
Địa chỉ cơ sở 2: Nguyễn Quyền – Võ Cường – Bắc Ninh
Email: tksbtbacninh.syt@bacninh.gov.vn



Số phiếu: 68/KSBTBN-N

Số PYC: 626/PYC-KSBTBN

Mã số mẫu: NS 26.2.688



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

- Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
- Địa chỉ: Lô XLNC đường D3- KCN Quế Võ II - phường Đào Viên - thành phố Bắc Ninh
- Tên mẫu: Nước sạch
- Địa điểm lấy mẫu: Tại bể chứa
- Ngày lấy mẫu: 07/10/2026
- Ngày nhận mẫu: 07/10/2026
- Mô tả mẫu: Thể tích mẫu 1000ml đựng trong chai nhựa.
- Thời gian kiểm nghiệm: 07/10/2026-12/10/2026
- Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
- Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCDP 01:2021/BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	TCVN 6225-2:2021	mg/L	0,65	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,61	2
5.	Màu sắc	PPPTN	TCU	KPH	15
6.	Mùi, vị	Cảm quan	-	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,73	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

**KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM**

Ths. Ngô Thị Hồng

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



DSCKI. Đoàn Thị Kim Ưng

Ghi chú:

- KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)
- Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

BM05.01.TT13.2KSBTBN

Trang: 1/1

Lần ban hành: 2.2026



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH

Địa chỉ cơ sở 1: Thân Nhân Trung – Đa Mai – Bắc Ninh;

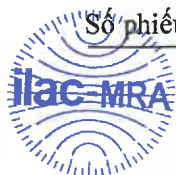
Địa chỉ cơ sở 2: Nguyễn Quyền – Võ Cường – Bắc Ninh

Email: ttksbtbacninh.syt@bacninh.gov.vn

Số phiếu: 689/KSBTBN-N

Số PYC: 626/PYC-KSBTBN

Mã số mẫu: NS 26.2.689



AOSC

VLAT 1.0210

ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
2. Địa chỉ: Lô XLNC đường D3- KCN Quế Võ II - phường Đào Viên - thành phố Bắc Ninh
3. Tên mẫu: Nước sạch
4. Địa điểm lấy mẫu: Đường N2
5. Ngày lấy mẫu: 07/10/2026
6. Ngày nhận mẫu: 07/10/2026
7. Mô tả mẫu: Thể tích mẫu 1000ml đựng trong chai nhựa.
8. Thời gian kiểm nghiệm: 07/10/2026-12/10/2026
9. Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
10. Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCDP 01:2021/ BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	TCVN 6225-2:2021	mg/L	0,68	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,67	2
5.	Màu sắc	PPPTN	TCU	2,0	15
6.	Mùi, vị	Cảm quan	-	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,76	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

**KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ths. Ngô Thị Hồng



ĐSCKI. Đoàn Thị Kim Ưng

Ghi chú:

1. KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

2. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

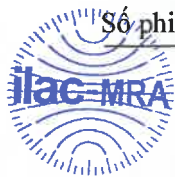
BM05.01.TT13.2KSBTBN

Trang: 1/1

Lần ban hành: 2.2026



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH
Địa chỉ cơ sở 1: Thân Nhân Trung – Đa Mai – Bắc Ninh;
Địa chỉ cơ sở 2: Nguyễn Quyền – Võ Cường – Bắc Ninh
Email: tksbtbacninh.syt@bacninh.gov.vn



Số phiếu: 690/KSBTBN-N

Số PYC: 626/PYC-KSBTBN

Mã số mẫu: NS 26.2.690



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

- Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
- Địa chỉ: Lô XLNC đường D3- KCN Quế Võ II - phường Đào Viên - thành phố Bắc Ninh
- Tên mẫu: Nước sạch
- Địa điểm lấy mẫu: Đường D2
- Ngày lấy mẫu: 07/10/2026
- Ngày nhận mẫu: 07/10/2026
- Mô tả mẫu: Thê tích mẫu 1000ml đựng trong chai nhựa.
- Thời gian kiểm nghiệm: 07/10/2026-12/10/2026
- Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
- Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCĐP 01:2021/BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	TCVN 6225-2:2021	mg/L	0,71	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,61	2
5.	Màu sắc	PPPTN	TCU	1,0	15
6.	Mùi, vị	Cảm quan	-	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,78	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

**KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ths. Ngô Thị Hồng



ĐSCKI. Đoàn Thị Kim Ưng

Ghi chú:

- KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)
- Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

BM05.01.TT13.2KSBTBN

Trang: 1/1

Lần ban hành: 2.2026